

Số: /TB-UBND

Ninh Bình, ngày tháng năm 2026

## THÔNG BÁO

**Tại Hội nghị làm việc với các xã thuộc nhóm 7  
theo Kế hoạch số 51-KH/TU ngày 10/4/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy**

Ngày 19/5/2026, Đồng chí Nguyễn Thanh Bình, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã chủ trì Hội nghị làm việc với Ban Thường vụ Đảng ủy các xã: Gia Viễn, Đại Hoàng, Gia Hưng, Gia Phong, Gia Vân, Gia Trấn, Nho Quan, Gia Lâm, Gia Tường, Phú Sơn, Cúc Phương, Phú Long, Thanh Sơn, Quỳnh Lưu (thuộc nhóm 7 theo Kế hoạch số 51-KH/TU ngày 10/4/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy) cùng dự Hội nghị có đại diện lãnh đạo Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh; các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (phụ trách địa bàn các xã); đại diện lãnh đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; Lãnh đạo một số sở, ban, ngành của tỉnh để nghe báo cáo tình hình triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị sau sắp xếp đơn vị hành chính, kết quả bước đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030, việc vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, đồng thời xem xét, cho ý kiến đối với các kiến nghị, đề xuất của địa phương và định hướng nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới.

Sau khi nghe báo cáo của các địa phương, ý kiến phát biểu, thảo luận của các đại biểu dự Hội nghị; đồng chí Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất kết luận một số nội dung trọng tâm như sau:

### I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Ghi nhận và đánh giá cao sự nỗ lực của cấp ủy, chính quyền 14 xã trong thời gian qua. Trong điều kiện khối lượng công việc lớn, nhiều nhiệm vụ mới, yêu cầu cao, các địa phương đã cơ bản giữ được sự ổn định, thông suốt trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; không để gián đoạn công việc; bảo đảm phục vụ nhân dân, doanh nghiệp và triển khai các nhiệm vụ chính trị được giao, cụ thể:

(1) Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị được quan tâm chỉ đạo toàn diện. Các cấp ủy đã nhanh chóng kiện toàn tổ chức bộ máy, ban hành quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ, duy trì nền nếp sinh hoạt; đội ngũ cán bộ, công chức cơ bản thể hiện tinh thần trách nhiệm, thích ứng nhanh và đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ mới. Công tác chính trị tư tưởng được chú trọng, góp phần tạo sự đồng thuận trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với chủ trương sắp xếp tổ chức bộ máy, xây dựng chính quyền địa phương 02 cấp.

(2) Các địa phương đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiều nhiệm vụ chính trị quan trọng: tổ chức thành công Đại hội Đảng bộ cấp xã lần thứ Nhất nhiệm kỳ 2025 - 2030; tổ chức thành công Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; quán triệt, cụ thể hóa các nghị quyết, chương trình, kế hoạch của Trung ương, của tỉnh và Nghị quyết Đại hội đảng bộ xã vào thực tiễn địa phương.

(3) Thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quản lý ngân sách, đầu tư công, xây dựng đô thị, quản lý đất đai được quan tâm chỉ đạo. Một số công trình, dự án quan trọng đã và đang được triển khai trên địa bàn, mở ra dư địa phát triển mới cho khu vực phía Tây của tỉnh.

(4) Các địa phương đã chủ động nắm tình hình, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, kịp thời giải quyết nhiều vấn đề phát sinh ngay từ cơ sở.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số tồn tại, hạn chế trong quá trình vận hành mô hình mới, như:

Kỷ luật, kỷ cương hành chính ở một số nơi chưa nghiêm; việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo còn chậm; tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công còn thấp, thậm chí có xã chưa giải ngân; một số nguồn thu ngân sách đạt thấp; công tác chuẩn bị đấu giá quyền sử dụng đất, giải phóng mặt bằng, hoàn thiện thủ tục đầu tư còn chậm; tiến độ đo đạc, lập bản đồ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai chưa đáp ứng yêu cầu; một số dự án tồn đọng, kéo dài chưa được xử lý dứt điểm; vẫn còn những điểm tiềm ẩn phức tạp về đất đai, tôn giáo, khiếu kiện, giải phóng mặt bằng.

Các nguyên nhân có yếu tố khách quan do mô hình mới, khối lượng công việc lớn, nhiều việc chưa có tiền lệ; tuy nhiên, nguyên nhân chủ quan vẫn là chủ yếu; công tác phối hợp giữa xã với sở, ngành có lúc chưa chặt chẽ; trách nhiệm người đứng đầu trong một số việc chưa rõ, chưa quyết liệt; việc theo dõi tiến độ, kiểm tra, đôn đốc chưa thường xuyên, chưa gắn chặt với sản phẩm đầu ra cụ thể.

## **II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN TỚI**

### **1. Tập trung nâng cao chất lượng vận hành chính quyền địa phương 02 cấp**

Giao Ủy ban nhân dân các xã tiếp tục rà soát, hoàn thiện quy chế làm việc, quy trình phối hợp, phân công nhiệm vụ trong nội bộ; khắc phục ngay tình trạng chùng chèo, bỏ sót việc, chậm xử lý hồ sơ, chậm báo cáo. Báo cáo cấp ủy trực tiếp chỉ đạo những việc khó, việc mới, việc có tính chất liên ngành, liên quan đến quyền lợi của người dân và doanh nghiệp.

Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động cấp xã theo hướng chuyên nghiệp, trách nhiệm, gần dân, hiểu việc, thạo công nghệ. Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyên đổi số, nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công; tuyệt đối không để người dân, doanh nghiệp phải đi lại nhiều lần vì nguyên nhân chủ quan của cơ quan nhà nước.

## **2. Rà soát, quản lý chặt chẽ và đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư công**

Yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã khẩn trương thực hiện nghiêm Văn bản số 2754/UBND-VP4 ngày 29/4/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về tăng cường quản lý các dự án đầu tư công, bảo đảm hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 nguồn vốn ngân sách địa phương; thực hiện chế độ báo cáo đảm bảo thời hạn, yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh *(trong đó: nêu rõ từng dự án, tình trạng pháp lý, nguồn vốn, khối lượng đã thực hiện, khó khăn, vướng mắc, phương án xử lý và kiến nghị cụ thể)*.

Giao Ủy ban nhân dân các xã rà soát lại sự cần thiết, quy mô, cơ cấu nguồn vốn, khả năng cân đối ngân sách cấp xã, sự phù hợp quy hoạch và hiệu quả đầu tư đối với các dự án mới phê duyệt chủ trương đầu tư, mới có chủ trương lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư hoặc đã quyết định đầu tư nhưng chưa triển khai. Tiếp tục triển khai thực hiện đối với những dự án thực sự cần thiết, khả thi, có nguồn lực và chủ động xem xét, đề xuất điều chỉnh, giãn, dừng hoặc xử lý những dự án không cấp thiết, chưa đảm bảo, cân đối được nguồn lực, hiệu quả *(Tính toán kỹ quy mô, tổng mức đầu tư, kiểm soát chặt chẽ phát sinh; tập trung tháo gỡ vướng mắc về mặt bằng, thủ tục, vật liệu, đơn giá; nghiệm thu khối lượng hoàn thành và giải ngân kịp thời đối với các dự án đang triển khai đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, chống thất thoát, lãng phí theo quy định của pháp luật)*.

## **3. Siết chặt kỷ luật tài chính - ngân sách, nuôi dưỡng và mở rộng nguồn thu bền vững**

Yêu cầu các xã có tỷ lệ thu ngân sách nhà nước còn thấp, xác định nguyên nhân, xây dựng kịch bản, lộ trình thu theo từng tháng, từng quý, có biện pháp giải pháp cụ thể để hoàn thành dự toán HĐND tỉnh giao; phối hợp chặt chẽ với cơ quan Thuế và các đơn vị liên quan để quản lý đầy đủ nguồn thu, chống thất thu, nhất là trong các lĩnh vực thương mại, dịch vụ, ăn uống, bán lẻ, thương mại điện tử, hoạt động xây dựng cơ bản tư nhân; đồng thời phải nuôi dưỡng nguồn thu, tạo môi trường thuận lợi cho hộ kinh doanh, doanh nghiệp, hợp tác xã phát triển đúng pháp luật.

Đối với thu tiền sử dụng đất, yêu cầu các xã rà soát toàn bộ quỹ đất đủ điều kiện đấu giá, kể cả các trường hợp đã hủy kết quả trúng đấu giá do bỏ cọc; khẩn trương hoàn thiện hồ sơ, trình tự, thủ tục, tổ chức đấu giá công khai, minh bạch, đúng quy định, bảo đảm khai thác hiệu quả nguồn lực đất đai, chống thất thoát, lãng phí.

Về chi ngân sách, yêu cầu các xã điều hành trong phạm vi dự toán được giao, đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ; ưu tiên chi cho con người, an sinh xã hội, quốc phòng - an ninh, các nhiệm vụ cấp bách và các công trình trọng điểm phục vụ phát triển. Kiên quyết tiết kiệm chi hội nghị, lễ nghi, khánh tiết và các khoản chi chưa thực sự cần thiết. Người đứng đầu chịu trách nhiệm nếu để xảy ra vi phạm trong quản lý tài chính công, tài sản công.

#### **4. Đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công, coi đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm của năm 2026**

Yêu cầu các xã có tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công thấp, chủ động xây dựng kế hoạch xử lý, tiến độ cụ thể, người chịu trách nhiệm cụ thể. Hằng tuần, kiểm điểm tiến độ giải ngân, công tác giải phóng mặt bằng, lựa chọn nhà thầu, nghiệm thu, thanh toán và quyết toán dự án hoàn thành.

Giao Sở Tài chính chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tăng cường hướng dẫn cấp xã về thủ tục đầu tư, đấu thầu, giải phóng mặt bằng, quyết toán, quản lý chất lượng công trình. Tăng cường thực hiện công tác phân cấp, uỷ quyền theo quy định nhưng vẫn đảm bảo việc hướng dẫn, kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện.

#### **5. Tập trung triển khai các dự án trọng điểm, tạo động lực phát triển mới cho khu vực phía Tây của tỉnh**

Yêu cầu cấp ủy, chính quyền các xã nghiêm túc chỉ đạo, bám sát việc thực hiện công tác giải phóng mặt bằng đối với các dự án trọng tâm, trọng điểm phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh thuộc địa bàn quản lý<sup>(1)</sup>; tổ chức tuyên truyền, đối thoại, vận động hiệu quả, bảo đảm công khai, minh bạch, đúng chính sách, đúng pháp luật, không để phát sinh điểm nóng.

#### **6. Chủ động thực hiện lộ trình phát triển đô thị, chuẩn bị điều kiện thành lập phường theo định hướng của tỉnh**

Yêu cầu các xã chủ động rà soát các tiêu chí, tiêu chuẩn; xác định khoảng cách so với yêu cầu; xây dựng kế hoạch, danh mục công trình, nguồn lực, tiến độ thực hiện và trách nhiệm cụ thể.

---

<sup>(1)</sup> Khu công nghiệp - Đô thị - Dịch vụ Phú Long; Dự án xây dựng, nâng cấp mở rộng đường ĐT.477, xây dựng cầu Hoàng Long và đường dẫn trên tuyến ĐT.477C; Dự án đường dây 500/220kV Nho Quan - Phú Lý - Thường Tín....

Giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các sở, ngành hướng dẫn các địa phương rà soát tiêu chí, lập lộ trình, chuẩn bị đề án thành lập phường theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

Giao Sở Tài chính nghiên cứu, tham mưu cơ chế hỗ trợ đầu tư các công trình hạ tầng thiết yếu, chỉnh trang, nâng cấp đô thị, ưu tiên cho các địa bàn trong lộ trình thành lập phường, nhưng phải bảo đảm nguyên tắc: hỗ trợ có mục tiêu, có trọng tâm, gắn với hiệu quả và khả năng cân đối nguồn lực.

### **7. Hoàn thành công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai**

Yêu cầu Ủy ban nhân dân các xã nghiêm túc thực hiện Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 13/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 2959/KH-BNNMT-BCA ngày 29/3/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Công an; Kế hoạch số 109/KH-UBND ngày 08/4/2026 và các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh. Các xã có tỷ lệ hoàn thành thấp khẩn trương xây dựng kế hoạch, phân công cán bộ phụ trách từng thôn, từng khu vực, từng nhóm hồ sơ.

Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tiến độ, chất lượng thực hiện của từng xã. Cơ sở dữ liệu đất đai phải đúng pháp lý, đủ thông tin dữ liệu, làm sạch dữ liệu và được cập nhật thường xuyên. đạt yêu cầu “*đúng - đủ - sạch - sống*”.

### **8. Xử lý dứt điểm các dự án tồn đọng, kéo dài, khơi thông nguồn lực phát triển**

Yêu cầu các xã phối hợp chặt chẽ với Tổ công tác số 512 của Tỉnh ủy do đồng chí Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy làm Tổ trưởng và các sở, ngành để rà soát đầy đủ, không bỏ sót dự án; phân loại rõ nguyên nhân: vướng đất đai, quy hoạch, giải phóng mặt bằng, pháp lý đầu tư, năng lực chủ đầu tư, tài chính hay các nguyên nhân khác; từ đó đề xuất phương án xử lý cụ thể theo từng nhóm.

Giao Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu, báo cáo lãnh đạo tỉnh phương án triển khai, tháo gỡ triệt để những khó khăn, vướng mắc để đưa dự án đi vào hoạt động sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm, tăng thu ngân sách; xử lý theo quy định đối với những dự án không còn khả năng triển khai hoặc nhà đầu tư không đủ năng lực để tránh lãng phí nguồn lực.

### **9. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia**

Tiếp tục tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt việc triển khai thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW của Bộ Chính trị và các kế hoạch của UBND tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyên đổi số; trong đó tập trung thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ tại Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 26/3/2026 và Kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 28/4/2026. Khẩn trương rà soát toàn bộ các nhiệm vụ được giao; xây dựng tiến độ, lộ trình thực hiện cụ thể, bảo đảm rõ trách nhiệm, rõ thời gian hoàn thành và gắn với kết quả đầu ra của từng nhiệm vụ.

Tập trung đẩy mạnh các nhiệm vụ chuyên đổi số gắn với cải cách hành chính và Đề án 06; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến, tỷ lệ hồ sơ trực tuyến, số hóa hồ sơ, thanh toán trực tuyến và hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

Đẩy mạnh khai thác, sử dụng hiệu quả các nền tảng số dùng chung của tỉnh; thực hiện nghiêm việc xử lý công việc trên môi trường điện tử, sử dụng chữ ký số, cập nhật đầy đủ dữ liệu trên các hệ thống thông tin theo quy định. Tập trung rà soát, chuẩn hóa, làm sạch và cập nhật dữ liệu; bảo đảm dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống”, phục vụ hiệu quả công tác quản lý nhà nước, chỉ đạo điều hành và giải quyết thủ tục hành chính.

Phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng trong công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, VNeID, thanh toán không dùng tiền mặt và các nền tảng số thiết yếu.

Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan, hướng dẫn các địa phương triển khai các nhiệm vụ, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình thực hiện.

## **10. Bảo đảm quốc phòng, giữ ổn định an ninh trật tự cơ sở, không để phát sinh điểm nóng**

Yêu cầu Ủy ban nhân dân các xã tiếp tục chủ động nắm chắc tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; xử lý từ sớm, từ xa, ngay tại cơ sở; không để việc nhỏ tích tụ thành việc lớn, không để vụ việc hành chính trở thành điểm nóng về an ninh trật tự; đặc biệt là các vấn đề liên quan đến đất đai, tôn giáo, giải phóng mặt bằng, khiếu kiện vượt cấp, hoạt động tín ngưỡng, sinh hoạt đạo trái pháp luật và các mâu thuẫn trong Nhân dân. Giao Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và các sở, ngành liên quan chủ động phối hợp, hướng dẫn, không để cơ sở bị động, bất ngờ.

### **III. VỀ CÁC ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ BỔ SUNG TẠI HỘI NGHỊ**

#### **1. Đối với nhóm kiến nghị chung**

##### ***1.1. Về tổ chức bộ máy, biên chế, phân cấp sau sáp nhập***

*Về khó khăn trong vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; thiếu biên chế chuyên môn; đề nghị kiện toàn bộ máy phù hợp; đề nghị tiếp tục áp dụng chế độ phụ cấp, cơ chế đặc thù cho cán bộ cơ sở.*

Yêu cầu các xã tập trung rà soát, kiện toàn bộ máy đảm bảo tinh gọn, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đẩy mạnh chuyên đổi số và cải cách hành chính, khẩn trương rà soát, hoàn thiện vị trí việc làm.

Giao Sở Nội vụ rà soát, hoàn thiện Danh mục vị trí việc làm tổng thể, trên cơ sở chỉ tiêu biên chế chính thức được Trung ương giao, tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền phương án tổ chức thi tuyển, xét tuyển, điều chuyển cán bộ, công chức, viên chức phù hợp, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

##### ***1.2. Về quy hoạch đô thị, quản lý đất đai và đầu tư công***

*Về đề nghị sớm hoàn thiện quy hoạch chung, quy hoạch phân khu; hỗ trợ xử lý vướng mắc đất đai, giải phóng mặt bằng, hồ sơ địa chính, các dự án đo đạc; đầu tư hạ tầng giao thông, cảnh quan, chỉnh trang đô thị, chuyển việc quản lý hệ thống chiếu sáng đô thị..*

Hiện nay tỉnh đang khẩn trương lập, điều chỉnh và hoàn thiện các quy hoạch trọng điểm. Các đề xuất sẽ được xem xét trên cơ sở phù hợp Quy hoạch tỉnh, khả năng cân đối nguồn lực; quy định pháp luật về đầu tư công, đất đai, di sản; ưu tiên các dự án động lực, dẫn dắt có tác động lan tỏa lớn. Đối với từng nội dung đề xuất cụ thể, các xã có kiến nghị, đề xuất riêng với Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan có liên quan để chỉ đạo rà soát, tham mưu, đề xuất, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định.

##### ***1.3. Về quản lý, sử dụng trụ sở dôi dư***

*Về đề nghị bố trí lại trụ sở làm việc; điều chuyển cơ sở nhà đất dôi dư; chuyển đổi công năng phục vụ giáo dục, y tế, công cộng.*

Giao Trung tâm phát triển Quỹ đất chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị địa phương khẩn trương rà soát, có phương án quản lý, khai thác để đảm bảo việc xử lý, khai thác nhà, đất có hiệu quả, tránh tình trạng nhà, đất bị bỏ trống, không được đưa vào sử dụng, gây thất thoát, xuống cấp, lãng phí tài sản nhà nước, **hoàn thành trong quý II năm 2026** theo đúng chỉ đạo của Trung ương.

## **2. Đối với một số kiến nghị cụ thể**

### **2.1. Đối với đề nghị của xã Gia Phong:**

*\* Về việc đề nghị hỗ trợ kinh phí, bổ sung hệ thống triển khai hội nghị trực tuyến cho khối Đảng, đoàn thể*

Giao Sở Tài chính phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ nghiên cứu, triển khai phương án áp dụng thực hiện đối với các xã, phường trên địa bàn toàn tỉnh.

*\* Về đề xuất quy hoạch khu vực sinh thái bảo tồn vùng đảo cò phát triển du lịch; chính sách hỗ trợ người dân phát triển kinh tế nông nghiệp*

Giao Sở Du lịch, Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì và các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiên cứu, xem xét đề xuất, tham mưu, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

### **2.2. Đối với đề nghị của xã Cúc Phương:**

*\* Đầu tư xây dựng tuyến đường giao thông liên vùng, du lịch, kết nối đường ĐT.479D thuộc thôn Bãi Cả, xã Cúc Phương với xã Thành Vinh, tỉnh Thanh Hóa*

Giao Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết kiến nghị trên theo thẩm quyền, đảm bảo theo các chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

### **2.3. Đối với đề nghị của xã Quỳnh Lưu:**

*\* Về việc làm rõ ý kiến liên quan đến việc đề xuất chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ xây dựng làng nghề, trong đó có dự án làng nghề của xã Phú Lộc cũ đã thu hồi đất từ năm 2003 thuộc địa bàn thôn Phúc Lộc*

Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiên cứu, hướng dẫn địa phương triển khai, báo cáo Lãnh đạo tỉnh kết quả thực hiện theo quy định.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Cấp ủy, chính quyền các xã nghiên cứu, khẩn trương cụ thể hóa kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh thành các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án, nhiệm vụ trọng tâm với lộ trình cụ thể để triển khai thực hiện, đảm bảo “*rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ kết quả*”. Đồng thời rà soát toàn bộ chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các xã, cập nhật phù hợp với định hướng phát triển của tỉnh và các yêu cầu nhiệm vụ mới đặt ra; lựa chọn đúng các nhiệm vụ đột phá, tập trung nguồn lực cho các công trình, dự án động lực; tránh đầu tư manh mún, dàn trải, kém hiệu quả. Chỉ đạo thực hiện, đảm bảo các chỉ tiêu thu, chi ngân sách được Hội đồng nhân dân tỉnh giao.

2. Các sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, lĩnh vực phụ trách và phạm vi quản lý tiếp tục đồng hành, hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn; rà soát các kiến nghị của địa phương; tham mưu giải quyết theo thẩm quyền, ưu tiên nguồn lực cho các nhiệm vụ trọng tâm, cấp thiết; đẩy nhanh hoàn thiện cơ chế phân cấp, phân quyền; chuyển đổi số; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc các dự án còn tồn đọng, kéo dài; đảm bảo các tiêu chuẩn, tiêu chí đảm bảo nhiệm vụ xây dựng Ninh Bình trở thành Thành phố trực thuộc Trung ương trước năm 2030.

3. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp Văn phòng Tỉnh ủy tổng hợp, thông báo kết quả trả lời của cơ quan, đơn vị liên quan đối với kiến nghị, đề xuất của các xã, phường trên địa bàn tỉnh sau khi các Đoàn công tác hoàn thành chương trình làm việc theo Kế hoạch số 51-KH/TU ngày 10/4/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đ/c Chủ tịch và các đ/c Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh và các đoàn thể;
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành;
- Đảng ủy, UBND các xã, phường;
- Văn phòng UBND tỉnh: CVP, các PCVP và các VP, Ban, TT;
- Lưu: VT, VP2.

TĐN-VP2

**TL. CHỦ TỊCH  
CHÁNH VĂN PHÒNG**

**Đặng Xuân Nguyên**